

NHÂN HỌC CHỮ VIẾT

1. Mã học phần: ANT3017
2. Số tín chỉ: 03
3. Học phần tiên quyết: ANT1100, ANT2002
4. Ngôn ngữ giảng dạy: tiếng Việt
5. Giảng viên:
 - 5.1. Giảng viên 1: TS. Phan Phương Anh, Viện Văn hóa Nghệ thuật Việt Nam, 32 Hào Nam, Đống Đa, Hà Nội.
 - 5.2. Giảng viên 2: GS. TS. Trần Trí Dõi, Khoa Ngôn ngữ học, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội
 - 5.3. Giảng viên 3: PGS. TS Ngô Thị Thanh Hương, Viện Nghiên cứu Ngôn ngữ, Viện Khoa học Xã hội Việt Nam
6. Mục tiêu học phần:
 - 6.1. Về kiến thức: Học phần trang bị cho người học:
 - Có những tri thức cơ bản về nhân học chữ viết, một ngành khoa học nghiên cứu về bản chất và vai trò của chữ viết đối với văn hóa và văn minh.
 - Hiểu và nắm được các tri thức về những vấn đề lý thuyết (bao gồm các khái niệm, cách tiếp cận và các lập luận lý thuyết), phương pháp nghiên cứu (gồm các kỹ thuật thu thập tài liệu, phân tích, xử lý và trình bày tài liệu) và các hướng nghiên cứu chính của chuyên ngành nhân học chữ viết.
 - 6.2. Mục tiêu về kỹ năng: Do đây là môn học tự chọn mà sinh viên sẽ được học vào năm thứ ba hoặc năm thứ tư nên giảng viên cũng sẽ khuyến khích các sinh viên phát triển các hướng nghiên cứu ở Việt Nam cho chuyên ngành mới mẻ này.
 - 6.3. Mục tiêu về thái độ: Sinh viên quan tâm đến chữ viết từ góc độ nhân học, biết vận dụng các tri thức và kỹ năng đã học vào một lĩnh vực mà các em sẽ va chạm hàng ngày.
7. Chuẩn đầu ra của học phần:
 - 7.1. Về kiến thức: Người học có những tri thức cơ bản về nhân học chữ viết, một ngành khoa học nghiên cứu về bản chất và vai trò của chữ viết đối với văn hóa và văn minh; hiểu và nắm được các tri thức về những vấn đề lý thuyết (bao gồm các khái niệm, cách tiếp cận và các lập luận lý thuyết), phương pháp nghiên cứu (gồm các kỹ thuật thu thập tài liệu, phân tích, xử lý và trình bày tài liệu) và các hướng nghiên cứu chính của chuyên ngành nhân học chữ viết.
 - 7.2. Về kỹ năng: Sinh viên có những kỹ năng phân tích của chuyên ngành.

7.3. Mục tiêu về thái độ: Sinh viên quan tâm đến chữ viết từ góc độ nhân học, biết vận dụng các tri thức và kỹ năng đã học vào một lĩnh vực mà các em sẽ va chạm hàng ngày.

8. Phương pháp kiểm tra đánh giá:

- *Kiểm tra và tiêu chí đánh giá:*

- + Điểm đánh giá thường xuyên: Được chấm dựa trên các cơ sở sau: đến lớp đều đặn, đúng giờ; chuẩn bị bài tốt; tích cực tham gia thảo luận, lắng nghe và phản hồi sinh viên khác thảo luận. Riêng phần thảo luận có liên quan đến phương pháp nghiên cứu trong nhân học, nên sinh viên có thể sẽ được yêu cầu làm một bài tập quan sát tham gia.
- + Điểm thi giữa kỳ: Được đánh giá bằng bài thi viết kiểm tra kiến thức của sinh viên đã tích lũy được cho đến thời điểm thi. Sinh viên sẽ được thông báo trước 01 tuần về những nội dung để chuẩn bị.
- + Điểm thi hết môn: Được đánh giá bằng bài thi viết kiểm tra kiến thức của môn học trong học kỳ. Sinh viên sẽ được thông báo về nội dung ôn tập để chuẩn bị.

- *Phân bố điểm:*

TT	Loại điểm	Tỷ lệ %	Ghi chú
1)	Đánh giá thường xuyên	10	
2)	Thi giữa kỳ	30	
3)	Thi hết môn	60	Sinh viên chỉ được tham gia thi hết môn nếu có đủ 2 điểm đánh giá thường xuyên và giữa kỳ đạt từ điểm D trở lên.
	Tổng cộng	100	

9. Giáo trình bắt buộc:

- Goody, Jack. 1977. *The Domestication of the Savage Mind*. Cambridge University Press
- Goody, Jack. 1987. *The Interface Between the Written and the Oral*. Cambridge University Press
- Christin, Anne-Marie (chủ biên). 2002. *Histoire de l'écriture. De l'idéogramme au multimédia*. Paris: Flammarion. Bản tiếng Anh: *A History of Writing: From Hieroglyph to Multimedia*.
- Gelb, Ignace J. 1963. *A Study of Writing*. University of Chicago Press.
- Ottenheimer, Harriet Joseph. 2006. "Writing and literacy", in *The anthropology of language: An introduction to linguistic anthropology*. Thomas Wadsworth, 146-171 (đang tiến hành dịch ra tiếng Việt)

- Cao Xuân Hạo. 2007. “Mấy nhận xét về chữ quốc ngữ”, trong *Tiếng Việt, mấy vấn đề ngữ âm ngữ pháp ngữ nghĩa*. Hà Nội: Nxb giáo dục, trang 157-161.
- Cao Xuân Hạo, “Chữ Tây và chữ Hán, thứ chữ nào hơn?”, *Kiến thức ngày nay*, số 14, ngày 15-06-1994.
- Trần Trí Dõi. 2003. *Chính sách ngôn ngữ văn hoá dân tộc ở Việt Nam*. Hà Nội: ĐHQGHN.

10. Tóm tắt nội dung môn học:

Môn học được xây dựng như một khoá nhập môn vào nhân học chữ viết, một chuyên ngành mới của nhân học thực sự ra đời vào cuối những thập kỷ bảy mươi. Môn học sẽ giúp sinh viên nắm các khái niệm cơ bản về chữ viết trong tương quan với ngôn từ và hình ảnh và các hệ thống chữ viết cơ bản trên thế giới, giới thiệu những hướng nghiên cứu cơ bản về chữ viết trong nhân học và hướng sinh viên vào địa bàn Việt Nam với bối cảnh hết sức đa dạng của chữ viết các dân tộc.

11. Nội dung chi tiết học phần:

Nội dung của môn học được chia thành 9 bài. Cụ thể là :

Bài 1. Nhân học chữ viết

1. Sự ra đời của nhân học chữ viết
2. Đối tượng của nhân học chữ viết
3. Sự khác nhau giữa nhân học chữ viết và nhân học ngôn ngữ

Bài 2. Chữ viết và văn minh

1. Xã hội có chữ viết và không có chữ viết
2. Hệ quả của việc du nhập chữ viết
3. Vai trò của chữ viết đối với sự phát triển xã hội
4. Du nhập chữ viết vào các xã hội không có chữ viết
5. Chữ viết và văn hoá, văn minh

Bài 3. Sự ra đời của chữ viết

1. Chữ viết ra đời như thế nào và như thế nào ? (các lý thuyết về sự hình thành của chữ viết)
2. Định nghĩa chữ viết
 Nguồn gốc hình hoạ của chữ viết
 Chữ viết và ngôn lời

Bài 4. Phân tích chữ viết

1. Chữ viết vận hành như thế nào?
2. Sự đa dạng của các loại hình chữ viết
3. Phân loại các hệ thống chữ viết chính trên thế giới

Bài 5. Chữ viết ở Việt Nam

1. Các hệ thống chữ viết ở Việt Nam
2. Chữ biểu ý

3. Chữ biểu âm

Các hệ thống ghi âm tiết

Các hệ thống ghi âm vị

Bài 6. Các hình thái cận chữ viết

1. Các biểu tượng hình hoạ

2. Các hình hoạ tiền chữ viết

3. Các hệ thống ký hiệu không hình hoạ (ví dụ về ngôn ngữ ước hiệu)

Bài 7. Viết và đọc trong xã hội

1. Viết và đọc: các trường phái nghiên cứu (Literacy studies)

2. “Mù chữ”

3. Dạy viết và đọc

4. Viết và đọc với bản sắc và quyền lực

Bài 8. Đa văn tự (chữ viết trong sự tiếp xúc)

1. Hệ quả của việc du nhập chữ viết

2. Thay đổi chữ viết

3. Hệ quả của việc thay đổi chữ viết (trường hợp Việt Nam)

4. Các chữ viết trong mối quan hệ với nhau

5. Hệ thống chữ viết và bản sắc dân tộc, chữ viết và quyền lực

Bài 9. Các hướng nghiên cứu nhân học chữ viết

1. Vấn đề các chữ viết có nguy cơ biến mất

2. Nhân học chữ viết và các chính sách văn tự

3. Các hướng nghiên cứu nhân học chữ viết ở Việt Nam

GIẢNG VIÊN

CHỦ NHIỆM
KHOA

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

PGS.TS Nguyễn Văn Sửu

PGS.TS. Nguyễn Văn Kim